



QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH NGHĨA TRANG XANH TẠI CÁC THÀNH PHỐ VIỆT NAM

PGS.TS. NGUYỄN THỊ THANH MAI; ThS. LẠI THỊ NGỌC DIỆP; CAO HOÀNG TÂM; PHẠM VĂN CÔNG

Khoa Kiến trúc & Quy hoạch, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội

MANAGEMENT AND DEVELOPMENT OF GREEN CEMETERY MODELS IN VIETNAMESE CITIES

With the rapid pace of urbanization, land resources in major Vietnamese cities are becoming increasingly scarce. The growing demands for residential areas, public infrastructure, and even burial spaces are placing immense pressure on urban land use. Many existing cemeteries are now overloaded, fragmented, and lack adequate facilities, often failing to meet environmental standards. Meanwhile, the planning and development of new cemeteries face numerous challenges. In this context, the “green cemetery” model—widely implemented in many countries—emerges as a humane, modern, and environmentally sustainable solution. It not only responds to the need for dignified and culturally sensitive burial practices but also contributes to enhancing urban green space and ecological balance, aligning with goals for sustainable urban development. This paper explores the concept and evolution of green cemeteries globally, analyzes the current state and management of cemeteries in Vietnam in relation to the green cemetery model, and offers policy recommendations to support the development of urban green cemeteries in the country.

Keywords: Cemetery, burial, green cemetery, urban cemetery planning, urbanization, development management.

Với tốc độ đô thị hóa nhanh, quỹ đất ngày càng trở nên khan hiếm đặc biệt là tại các thành phố lớn tại Việt Nam, không gian sống, sinh hoạt và cả không gian dành cho người đã khuất đang tạo áp lực lớn lên việc sử dụng đất tại các đô thị. Nhiều nghĩa trang cũ đang trong tình trạng quá tải, manh mún, thiếu đồng bộ và chưa đảm bảo tiêu chuẩn môi trường, trong khi việc quy hoạch phát triển và xây mới các nghĩa trang gặp nhiều khó khăn. Trước các thách thức đó, mô hình “nghĩa trang xanh” vốn được áp dụng nhiều tại các quốc gia phát triển, được xem là một giải pháp nhân văn, hiện đại và thân thiện với môi trường. Mô hình không chỉ giải quyết nhu cầu an táng văn minh mà còn góp phần mở rộng diện tích không gian xanh, sinh thái và hướng đến phát triển bền vững. Bài báo đề cập đến khái niệm, xu hướng phát triển và kinh nghiệm thế giới về mô hình nghĩa trang xanh, tổng quan thực trạng và công tác quản lý nghĩa trang ở Việt Nam đối với mô hình nghĩa trang xanh, từ đó đưa ra các khuyến nghị về tăng cường quản lý phát triển mô hình nghĩa trang xanh tại các đô thị ở Việt Nam.

Từ khoá: Nghĩa trang, nghĩa trang xanh, quy hoạch nghĩa trang, đô thị, quản lý phát triển, Hà Nội

1. Giới thiệu

Trong những thập kỷ gần đây, quá trình đô thị hóa tại Việt Nam diễn ra nhanh chóng, đặc biệt tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP.HCM và Đà Nẵng. Theo Bộ Xây dựng, tính đến cuối năm 2020, tỷ lệ đô thị hóa của Việt Nam đạt khoảng 40,4%, tăng mạnh so với mức 30,5% năm 2010. Đến năm 2023, cả nước có 888 đô thị các loại, trong đó khu vực đô thị đóng góp khoảng 70% GDP quốc gia, trở thành động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế^[1]. Quá trình này giúp cải thiện hạ tầng, thu hút đầu tư và nâng cao chất lượng sống, nhưng cũng đặt ra những thách thức lớn về sử dụng đất, môi trường, và đặc biệt là không gian dành cho an táng trong lòng đô thị.

Tại thành phố lớn như Hà Nội, TP.HCM, tốc độ đô thị hoá cao đã tạo áp lực lớn lên quỹ đất đô thị, đặc biệt là đất cho nghĩa trang - một loại đất ít được ưu tiên trong quá trình tái phát triển không gian đô thị. Việc xây dựng các nghĩa trang quy mô lớn, trung bình đang ngày càng trở nên khó khăn, trong khi nhiều nghĩa trang cũ nằm xen cài trong khu dân cư đã trở nên quá tải, ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường và chất lượng sống.

Mô hình “nghĩa trang xanh” gần đây đang nổi lên như một giải pháp bền vững tại nhiều thành phố trên thế giới. Đây là mô hình tích hợp các yếu tố sinh thái, cảnh quan và cộng đồng, vừa đảm bảo chức năng an táng, vừa tạo ra không gian xanh, góp phần cải thiện môi trường đô thị. Một số quốc gia như Đức, Thụy Điển, Nhật Bản, Singapore đã triển khai hiệu quả các mô hình này trong không gian thành phố - nơi đất đai đắt đỏ nhưng vẫn đảm bảo được sự tôn nghiêm, tiện nghi và bền vững về môi trường.

Trong phạm vi bài báo, nhóm tác giả tổng hợp khái niệm, xu hướng phát triển mô hình nghĩa trang xanh trên thế giới, tổng quan thực tiễn quản lý nghĩa trang ở Việt Nam, từ đó đưa ra những khuyến nghị cải thiện, lồng ghép mô hình nghĩa trang xanh trong các văn bản chính sách quản lý ở Việt Nam.

2. Mô hình nghĩa trang xanh - sinh thái

2.1. Khái niệm

“Nghĩa trang xanh” là nghĩa trang được quy hoạch, đầu tư xây dựng sử dụng hình thức mới văn minh, hiện đại, nhằm tiết kiệm tối đa quỹ đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường cũng như cảnh quan xung quanh, giảm phát thải nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu^[2].

Theo Hiệp hội Nghĩa trang Xanh (Green Burial Council - GBC), nghĩa trang xanh được định nghĩa là nơi an táng áp dụng các phương pháp bền vững như sử dụng vật liệu phân hủy sinh học, bảo tồn không gian tự nhiên, và hạn chế tác động đến tài nguyên đất, nước và không khí. Một số đặc điểm nổi bật của mô hình này bao gồm việc không sử dụng dung dịch ướp xác chứa formaldehyde, không xây dựng hầm mộ bê tông nhằm giảm thiểu lượng khí thải carbon từ quá trình sản xuất xi măng, và không sử dụng quan tài kim loại hoặc gỗ công nghiệp có chứa hóa chất độc hại^[3]. Ngoài ra, Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên & Nghĩa trang Xanh (Conservation Burial Alliance - CBA) định nghĩa nghĩa trang xanh là không gian chôn cất tự nhiên kết hợp

với bảo tồn đất đai, giữ gìn cảnh quan nguyên sơ và giảm thiểu tác động môi trường^[4].

Nghĩa trang xanh hay nghĩa trang sinh thái được xem là một thành phần của hệ thống hạ tầng xanh đô thị. Mô hình nghĩa trang xanh, sinh thái kết hợp an táng xanh giúp giảm ô nhiễm môi trường, tiết kiệm đất đai, giảm phát thải khí nhà kính và đóng góp như một kết cấu xanh, tăng cường đa dạng sinh học trong hệ thống không gian xanh của thành phố. Đây cũng là yếu tố hạ tầng kỹ thuật giúp tiêu thoát nước, phòng tránh ngập lụt đô thị, ứng phó biến đổi khí hậu. Đồng thời, mô hình nghĩa trang xanh ở các cấp độ và quy mô khác nhau đều đóng vai trò như không gian công cộng thân thiện, gần gũi, gắn kết cộng đồng, giàu tính văn hoá và có ý nghĩa giáo dục. Mô hình nghĩa trang xanh - đa chức năng không chỉ đóng góp giảm dấu chân sinh thái tại các thành phố tăng trưởng nhanh mà còn bổ sung các chức năng quy hoạch còn thiếu như diện tích cây xanh, không gian mở và không gian công cộng đô thị.

Khái niệm “nghĩa trang xanh” có thể không còn quá xa lạ trên thế giới nhưng với Việt Nam thì khái niệm này mới được đề cập tới trong thời gian gần đây. Mô hình nghĩa trang theo hướng xanh, sinh thái là một xu hướng quy hoạch bền vững, vừa đáp ứng nhu cầu an táng của người dân, vừa góp phần bảo vệ môi trường và tạo lập không gian xanh cho đô thị, nâng cao chất lượng cuộc sống và môi trường, đáp ứng nhu cầu xã hội trong bối cảnh đô thị hóa và hiện đại hóa. Có thể hiểu mô hình nghĩa trang xanh áp dụng các phương pháp hạ tầng xanh, phương pháp an táng bảo vệ môi trường và hệ sinh thái, đồng thời có thiết kế tạo ra không gian xanh, hài hòa với môi trường đô thị, bảo tồn chức năng của hệ sinh thái, giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu. Hệ thống nghĩa trang được quy hoạch, đầu tư xây dựng sử dụng hình thức mới văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa quỹ đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường cũng như cảnh quan xung quanh, giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Nghĩa trang xanh thường có các đặc điểm điển hình như [5]:

- Thân thiện với môi trường: Một số đặc điểm nổi bật của hình thức chôn cất tự nhiên này là không sử dụng hóa chất độc hại như formaldehyde.
- Thiên về tự nhiên: An táng tự nhiên bao gồm việc chôn cất người đã khuất trên sườn đồi có rừng, chỉ được quấn trong vải liệm.
- Tiết kiệm: Hình thức này hướng tới sự đơn giản, tiết kiệm chi phí.
- Tính truyền thống: An táng tự nhiên là sự trở lại với truyền thống lâu đời. Nhiều hoạt động trước đây là thông lệ tiêu chuẩn ở Hoa Kỳ, chứ không phải là ngoại lệ. Các gia đình hồi sinh những truyền thống không quá cổ xưa, chẳng hạn như tự tay chuẩn bị và “thức” cho người thân yêu tại nhà hoặc thuê thợ mộc địa phương đóng quan tài.

- Bền vững: Các nghĩa trang xanh cho phép người chết nuôi dưỡng và duy trì một khu rừng sống.

Các khu vực nghĩa trang xanh thường được quy hoạch kết hợp với không gian xanh như công viên tưởng niệm hoặc khu bảo tồn thiên nhiên, giúp tạo cảnh quan hài hòa và tăng cường giá trị sinh thái. Một số công nghệ tiên tiến cũng được ứng dụng trong mô

hình này, chẳng hạn như lưu trữ thông tin người đã khuất bằng mã QR thay vì bia đá truyền thống hoặc sử dụng các phương pháp chôn cất sinh thái như aquamation (hỏa táng bằng nước) để giảm phát thải khí nhà kính. Việc phát triển nghĩa trang xanh mang lại nhiều lợi ích về mặt môi trường, xã hội và kinh tế, bao gồm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giảm ô nhiễm đất và nước, tiết kiệm diện tích đất đô thị và giảm chi phí an táng.

Như vậy có thể thấy, nghĩa trang xanh không chỉ mang lại giải pháp bảo vệ môi trường mà còn tôn vinh mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên trong quá trình sinh tử. Việc áp dụng nghĩa trang xanh hướng đến việc sử dụng các vật liệu phân hủy sinh học, giảm thiểu khí thải và tái tạo không gian xanh, biến nghĩa trang không chỉ là nơi tưởng nhớ mà còn là môi trường sống cho động thực vật và là không gian yên tĩnh cho cộng đồng.

2.2. Mô hình nghĩa trang xanh trên thế giới

□ Mô hình “Nghĩa trang rừng” FriedWald tại Đức

Tại Đức, mô hình nghĩa trang FriedWald được xem là một trong những hình mẫu tiên phong trong xu hướng chôn cất xanh, hài hòa với tự nhiên. Được khởi xướng từ đầu những năm 2000, mô hình này khai thác không gian rừng tự nhiên như một nơi chôn cất sinh thái, đồng thời đóng vai trò như khu vực bảo tồn đa dạng sinh học. FriedWald được điều hành bởi một tổ chức phi lợi nhuận, phối hợp với các cơ quan lâm nghiệp để đảm bảo sự cân bằng giữa mục tiêu nhân đạo và bảo vệ môi trường. Người đã khuất được chôn dưới các gốc cây trong rừng với hình thức hỏa táng trước đó. Tro cốt được đặt trong các bình phân hủy sinh học và không sử dụng bia mộ truyền thống. Thay vào đó, một tấm biển gỗ nhỏ có khắc tên người mất được treo lên thân cây. Điều này giúp khu rừng vẫn giữ được nét hoang sơ, tránh biến đổi cảnh quan như các nghĩa trang thông thường. Mỗi cây có thể là nơi an nghỉ cho một cá nhân hoặc cả một gia đình, mang lại tính riêng tư và bền vững trong quy hoạch. Mô hình FriedWald không chỉ góp phần làm giảm thiểu tác động của hoạt động mai táng đến môi trường mà còn nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ rừng. Nghĩa trang này hiện đã được nhân rộng với hơn 70 địa điểm trên toàn nước Đức.^[6]

□ Mô hình nghĩa trang sinh thái Ramsey Creek Preserve tại Hoa Kỳ

Hoa Kỳ là quốc gia có nhiều sáng kiến trong việc phát triển mô hình nghĩa trang thân thiện môi trường, với Ramsey Creek Preserve được xem là dự án tiên phong. Thành lập năm 1998 tại bang South Carolina, Ramsey Creek không chỉ là nghĩa trang mà còn là một khu bảo tồn sinh học, nơi sự sống và cái chết hòa quyện một cách tự nhiên, nhân văn. Ramsey Creek áp dụng phương pháp chôn cất tự nhiên (natural burial), nghĩa là thi thể được chôn trực tiếp trong lòng đất hoặc trong các quan tài làm từ vật liệu hữu cơ như gỗ thô, liễu gai hoặc vải bọc. Quá trình chôn cất không sử dụng hóa chất bảo quản hay kết cấu bê tông, giúp thi thể phân hủy tự nhiên và bổ sung chất dinh dưỡng cho đất. Bia mộ không được xây dựng cố định; thay vào đó, vị trí các phần mộ được đánh dấu bằng các cây bản địa hoặc hoa dại, góp phần vào tái tạo cảnh quan. Điều đáng chú ý là mô hình Ramsey Creek còn gắn liền với mục tiêu bảo tồn thiên nhiên. Các khu vực chôn cất được quy hoạch kết hợp với hệ sinh thái rừng, đảm bảo

giữ nguyên cấu trúc tự nhiên. Đây cũng là nghĩa trang đầu tiên được tổ chức Green Burial Council công nhận là “Conservation Burial Ground”, đặt nền móng cho hàng trăm mô hình tương tự trên khắp nước Mỹ.

□ Mô hình “Capsula Mundi” tại Ý

Khác biệt với các mô hình chôn cất truyền thống, Capsula Mundi là một ý tưởng mang tính cách mạng đến từ Ý, với mục tiêu biến cái chết trở thành một phần của vòng tuần hoàn sinh học. Mô hình này do hai nhà thiết kế Anna Citelli và Raoul Bretzel sáng lập, nhằm thay thế tư duy nghĩa trang bằng khái niệm “rừng ký ức”. Trong mô hình này, thi thể hoặc tro cốt được đặt vào một “viên nhộng sinh học” có hình dáng quả trứng, làm từ vật liệu hữu cơ phân hủy tự nhiên. Viên nhộng được chôn trong đất và phía trên là một cây xanh được trồng để đánh dấu và tưởng nhớ người mất. Khi thi thể phân hủy, các chất dinh dưỡng nuôi dưỡng cây, tạo nên một hệ sinh thái mới - nơi cái chết góp phần cho sự sống tiếp tục phát triển. Capsula Mundi không chỉ là giải pháp sinh thái mà còn mang ý nghĩa triết lý sâu sắc về sự hòa hợp giữa con người và tự nhiên. Dự án hiện vẫn đang trong quá trình phát triển và thử nghiệm, nhưng đã nhận được sự quan tâm lớn từ cộng đồng quốc tế, đặc biệt là các quốc gia châu Âu và Bắc Mỹ.

□ Mô hình nghĩa trang xanh Greenhaven, Vương quốc Anh

Greenhaven Woodland Burial Ground là nghĩa trang xanh đầu tiên tại Vương quốc Anh, tọa lạc tại làng Libourne, gần thị trấn Rugby, thuộc hạt Northamptonshire, được thành lập vào năm 1994. Đây được coi là mô hình tiên phong trong phong trào mai táng tự nhiên, sau này lan rộng ra nhiều nước như Mỹ, Canada, Úc, Đức... Với diện tích khoảng 14 mẫu Anh (khoảng 5,7ha) trên đất nông nghiệp cũ, Greenhaven hoạt động theo nguyên tắc mai táng tự nhiên (natural burial), nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường và phục hồi hệ sinh thái địa phương.^[7] Cụ thể:

- Không sử dụng bia mộ truyền thống: mỗi ngôi mộ được đánh dấu bằng một cây bản địa như sồi, bạch dương, tần bì... tạo nên một khu vực rừng sinh thái đa dạng, vừa phục vụ mục đích tưởng niệm, vừa đóng vai trò bảo tồn.
- Quan tài và vật liệu thân thiện với môi trường: chỉ sử dụng quan tài phân hủy sinh học, không chứa kim loại hoặc nhựa và thi thể được bọc trong vải tự nhiên.
- Không trang trí bằng vật liệu không phân hủy: Cấm sử dụng đồ trang trí như đồ chơi, tượng nhỏ hoặc vật liệu không phân hủy trên mộ phần.
- Không phân biệt tôn giáo: nghĩa trang không có ràng buộc tôn giáo, phù hợp với mọi tín ngưỡng và quan điểm cá nhân.

Nghĩa trang được vận hành bởi một đơn vị tư nhân nhưng chịu sự quản lý trực tiếp từ Bộ Môi trường, Lương thực và Nông thôn Anh (DEERA). Bộ này đã thông qua bộ chỉ dẫn chi tiết vận hành nghĩa trang tự nhiên, đạt chuẩn môi trường từ quy trình quản lý, cho đến quy trình giám sát và bảo vệ đa dạng sinh học có tên là “Natural Burial Grounds - Guidance for operators”. Mục tiêu của Greenhaven là đến năm 2060, toàn bộ khu vực sẽ trở thành một khu rừng tự nhiên, được chuyển giao cho một tổ chức bảo tồn thiên nhiên để duy trì như một hệ sinh thái tự nhiên.

□ Mô hình nghĩa trang xanh tại thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Năm 2001, chính quyền Đài Loan đã vạch ra tầm nhìn phát triển chiến lược biến Đài Loan thành một “Hòn đảo silicon xanh”, nhấn mạnh đến lợi ích kinh tế và tác động xã hội chú trọng đến bảo vệ môi trường. Chính quyền Đài Loan đã ban hành đạo luật Quản lý dịch vụ tang lễ (Regulations on Funeral Management, vào năm 2002), thúc đẩy việc chôn cất xanh hay còn gọi là chôn cất tự nhiên thân thiện với môi trường. Trong đó việc chôn cất xanh được xác định thông qua:

- Chôn tro dưới gốc cây hoặc trong vườn hoa: sau khi hỏa táng, tro cốt được chôn trực tiếp dưới gốc cây hoặc trong các khu vườn hoa mà không dựng bia mộ hay xây mộ phần. Hình thức này chiếm đến 90% hoạt động mai táng tại Đài Bắc vào năm 2021.
- Rải tro trên biển: tro cốt được đặt trong hộp giấy phân hủy sinh học và rải xuống biển trong các buổi lễ trang trọng do thành phố tổ chức.

Thành phố Đài Bắc là thành phố đi đầu trong phong trào triển khai thúc đẩy mô hình nghĩa trang xanh (green burial). Chính quyền có nhiều chính sách và chương trình nhằm khuyến khích người dân lựa chọn hình thức mai táng sinh thái như miễn phí dịch vụ hỏa táng cho những gia đình chọn hình thức mai táng xanh nhằm khuyến khích người dân lựa chọn phương thức này; xây dựng các khu vườn tưởng niệm như vườn Yongai và vườn Zhenshan với diện tích hàng chục nghìn mét vuông, phục vụ việc chôn tro dưới cây và trong vườn hoa; tổ chức các hoạt động hội thảo, cuộc thi viết về mai táng xanh để nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của hình thức này. Sau 10 năm triển khai chương trình, tỷ lệ người dân lựa chọn mai táng xanh từ 4% năm 2010 lên 30,9% năm 2020^[8].

Sự chuyển dịch từ mai táng truyền thống sang các phương thức thân thiện với môi trường, đặc biệt trong bối cảnh thiếu hụt đất nghĩa trang và chi phí cao của các dịch vụ mai táng truyền thống đang trở thành xu hướng trong phát triển bền vững. Mai táng xanh giúp thay đổi nhận thức xã hội, thay đổi trong quan niệm về cái chết và cách tưởng niệm người đã khuất, hướng tới sự đơn giản và gần gũi với thiên nhiên.

3. Thực trạng các nghĩa trang tại đô thị ở Việt Nam

3.1. Phân loại nghĩa trang ở Việt Nam

Theo văn bản pháp luật của Việt Nam, “Nghĩa trang là nơi táng người chết tập trung theo các hình thức táng khác nhau và được quản lý, xây dựng theo quy hoạch”. Trong đó, nghĩa trang liệt sĩ và nghĩa trang quốc gia là loại hình đặc thù^[16].

Nghĩa trang tại Việt Nam được phân loại theo nhiều tiêu chí khác nhau, như quy mô, chức năng, hình thức an táng và phương thức quản lý. Ví dụ hệ thống nghĩa trang ở Hà Nội được phân loại theo cấp quản lý gồm: nghĩa trang cấp thành phố (giao Ban Phục vụ lễ tang Hà Nội quản lý); nghĩa trang trên địa bàn do UBND quận, huyện, thị xã (gọi tắt là cấp huyện) quản lý; nghĩa trang do UBND xã phường, thị trấn quản lý (gọi tắt là cấp xã).

Theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 7956-2008 về nghĩa trang đô thị, nghĩa trang được phân cấp theo quy mô đất đai và loại đô thị:

Cấp nghĩa trang	Quy mô đất (ha)	Loại đô thị phục vụ
Cấp I	> 60	Loại đặc biệt; loại I
Cấp II	> 30, 60	Loại II
Cấp III	10, 30	Loại III
Cấp IV	<10	Loại IV; loại V

Bảng 1: Bảng phân cấp nghĩa trang theo quy mô đất đai và loại đô thị^[9]



a: Nghĩa trang rừng FriedWald, Đức;



b: Nghĩa trang sinh thái Ramsey Creek Preserve, Hoa Kỳ;



c: Nghĩa trang Capsula Mundi, Ý;



d: Nghĩa trang xanh Greenhaven, Vương quốc Anh;



e: Nghĩa trang Yung Ai Yuan;



f: Nghĩa trang công cộng Fude, Đài Bắc

Hình 1: Mô hình các nghĩa trang xanh

3.2. Tổng quan thực trạng các nghĩa trang đô thị ở Việt Nam

Việt Nam đang trải qua quá trình đô thị hóa nhanh chóng, cùng với mức độ gia tăng dân số cao. Nhu cầu về không gian an táng tại các đô thị, đặc biệt thành phố lớn ngày càng gia tăng, đặt ra nhiều vấn đề cấp bách liên quan đến quy hoạch, môi trường và quản lý. Thực trạng cho thấy phần lớn các nghĩa trang hiện hữu trong đô thị đang tồn tại nhiều bất cập về quy mô, vị trí, công nghệ xử lý môi trường cũng như mô hình tổ chức quản lý.

Nhiều nghĩa trang hiện hữu trong đô thị đã hình thành tự phát từ lâu, không theo quy hoạch tổng thể, nằm xen kẽ trong khu dân cư hoặc gần các khu chức năng khác như trường học, bệnh viện, khu vui chơi. Nghĩa trang cũ đang dần quá tải và không còn phù hợp với xu thế phát triển bền vững. Điều này dẫn đến sự mâu thuẫn trong sử dụng đất đô thị và gây áp lực lớn lên môi trường sống^[10].

Vấn đề ô nhiễm môi trường từ các nghĩa trang cũng đang trở nên đáng báo động. Các hình thức chôn cất truyền thống chiếm diện tích lớn và có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước ngầm, đặc biệt ở những khu vực có mực nước ngầm cao hoặc hệ thống thoát nước yếu. Việc thiếu các công nghệ xử lý môi trường tại nghĩa trang, như hệ thống thu gom nước rỉ, xử lý khí phát sinh, khiến nghĩa trang trở thành nguồn phát tán ô nhiễm tiềm tàng trong lòng đô thị^[11].

Mô hình tổ chức quản lý nghĩa trang tại nhiều địa phương vẫn còn manh mún, thiếu tính chuyên nghiệp. Nhiều nghĩa trang do xã, phường hoặc tổ dân phố quản lý, dẫn đến tình trạng thiếu nguồn lực, không có sự kiểm soát chặt chẽ về quy trình vận hành và vệ sinh môi trường. Ngoài ra, chi phí xây dựng và vận hành nghĩa trang quy mô lớn thường vượt quá khả năng ngân sách địa phương, khiến cho các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang tập trung hiện đại bị trì hoãn hoặc không triển khai được^[12].

Nhu cầu đa dạng hóa hình thức an táng (hỏa táng, điện táng, thủy táng...) tuy đã được đề cập trong các chiến lược phát triển đô thị nhưng vẫn chưa được triển khai rộng rãi. Tỷ lệ người dân lựa chọn hỏa táng còn thấp, do yếu tố văn hóa, tâm linh và thiếu cơ sở hạ tầng hỗ trợ. Các cơ sở hỏa táng hiện nay chủ yếu tập trung ở một số đô thị lớn, chưa đáp ứng được nhu cầu toàn diện của người dân trong khu vực.

Trong bối cảnh đó, phát triển các mô hình nghĩa trang sinh thái, nghĩa trang xanh đang khẳng định tầm quan trọng trong quá trình phát triển bền vững đô thị. Những mô hình này không chỉ giúp tiết kiệm đất, giảm thiểu ô nhiễm mà còn mang lại giá trị cảnh quan và tâm linh tích cực cho cộng đồng đô thị.

3.3. Chính sách quản lý phát triển nghĩa trang đô thị theo hướng xanh ở Việt Nam

Trong những năm gần đây, Việt Nam đã nỗ lực ban hành nhiều chính sách hướng tới mục tiêu phát triển đô thị bền vững, trong đó bao gồm cả yếu tố “xanh” và giảm phát thải. Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/1/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đã xác định rõ định hướng phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh như một con đường tất yếu, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu^[13]. Cùng với đó, Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 và Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022) đã nhấn mạnh yêu cầu thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh trong tất cả các lĩnh vực, hướng tới đạt mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, như Việt Nam đã cam kết tại Hội nghị COP26^{[14][15]}. Trong bối cảnh đó, việc xây dựng và phát triển hệ thống hạ tầng xanh, bao gồm nghĩa trang xanh, là một nội dung quan trọng đóng góp vào quá trình hiện thực hóa các mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển đô thị bền vững.

Hiện nay ở Việt Nam, khái niệm “Xanh” chưa được định nghĩa và chưa có quy định trong các văn bản pháp lý như thuật ngữ “Đô thị xanh”, “Hạ tầng xanh”, “Nghĩa trang xanh”. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch QCVN 01:2021 và QCVN số 07-10:2023 về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật đã đề cập khái niệm, yêu cầu lựa chọn địa điểm quy hoạch đảm bảo an toàn môi trường và một số yêu cầu quy hoạch công trình nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, nhà tang lễ, tuy nhiên còn ngắn gọn, chưa đầy đủ. Ngoài ra, một số tiêu chuẩn quốc gia cũng đề cập tới thiết kế nghĩa trang như TCVN 7956:2008 - Nghĩa trang đô thị và TCVN 9412:2012 - Mộ và Bia mộ. Tuy vậy, các khái niệm, chỉ tiêu, tiêu chuẩn quy hoạch cho nghĩa trang xanh, sinh thái chưa đề cập^{[16][17]}.

Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, cùng với Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BXD ngày 27/4/2020 đưa ra các yêu cầu tối thiểu về quy mô, hình thức tổ chức và điều kiện về khoảng cách vệ sinh môi trường giữa nghĩa trang với khu dân cư. Các văn bản này chưa đề cập đến vấn đề phát triển nghĩa trang gắn với hệ sinh thái tự nhiên, công viên sinh thái hay sử dụng năng lượng tái tạo - những yếu tố đặc trưng của mô hình nghĩa trang xanh hiện đại^[18].

Như vậy, mặc dù hệ thống văn bản pháp luật hiện hành của Việt Nam đã đề cập tới các yêu cầu quy hoạch, thiết kế nghĩa trang, nhưng mô hình nghĩa trang xanh vẫn còn là khái niệm mới.

4. Khuyến nghị về quản lý phát triển mô hình nghĩa trang xanh tại Việt Nam

Mô hình nghĩa trang xanh - sinh thái thân thiện với môi trường, tiết kiệm tài nguyên đất, đảm bảo mỹ quan đô thị và văn hóa đang trở thành xu hướng tất yếu nhằm hướng đến sự phát triển đô thị xanh - đô thị bền vững. Một số khuyến nghị đề xuất trong công tác quản lý phát triển nghĩa trang đô thị hướng tới mô hình xanh - sinh thái như sau:

- Thứ nhất, cần hoàn thiện một khung pháp lý và đồng bộ cho mô hình nghĩa trang xanh, bao gồm các quy chuẩn thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật về xử lý chất thải, quy định sử dụng vật liệu thân thiện môi trường, các yêu cầu về mật độ cây xanh, khoảng cách li vệ sinh và cơ chế đánh giá tác động môi trường. Bên cạnh đó, nên có hướng dẫn chi tiết về việc chuyển đổi các nghĩa trang truyền thống thành nghĩa trang xanh, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa phương.

- Thứ hai, chính sách quy hoạch và sử dụng đất cần ưu tiên tích hợp nghĩa trang xanh vào không gian đô thị theo hướng sinh thái và bền vững, hướng tới mô hình đa chức năng trong cấu trúc tổng thể không gian sống - như công viên, khu tưởng niệm hoặc khu bảo tồn cảnh quan, xem nghĩa trang xanh như một phần của hệ thống hạ tầng xanh đô thị. Việc tích hợp này cần thực hiện trong quá trình triển khai quy hoạch phân khu, quy hoạch sử dụng đất nhằm đảm bảo tiếp cận thuận tiện, giảm thiểu tác động môi trường và gia tăng giá trị cảnh quan - sinh thái cho khu vực.

- Thứ ba, cần ban hành các chính sách khuyến khích đầu tư vào mô hình nghĩa trang xanh, đặc biệt đối với khu vực tư nhân và các tổ chức xã hội. Việc phát triển nghĩa trang xanh thường đòi hỏi chi phí đầu tư ban đầu cao hơn so với các nghĩa trang truyền thống do yêu cầu về cảnh quan sinh thái, công nghệ xử lý thi hài hiện đại (như hỏa táng, thủy táng, ủ sinh học) và hạ tầng thân thiện môi trường. Vì vậy, Nhà nước nên có các chính sách ưu đãi cụ thể như miễn, giảm tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp, hoặc hỗ trợ tài chính đối với các chủ đầu tư áp dụng mô hình xanh. Ngoài ra, việc đẩy mạnh hợp tác công - tư (PPP) trong lĩnh vực này cũng là một giải pháp hiệu quả để huy động nguồn lực xã hội. Các địa phương có thể kêu gọi doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng và vận hành nghĩa trang xanh thông qua hình thức liên doanh, BOT hoặc xã hội hóa hoàn toàn.

- Thứ tư, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cộng đồng nhằm thay đổi nhận thức xã hội về mô hình nghĩa trang xanh. Ở nhiều địa phương, người dân vẫn còn nặng nề với các tập tục mai táng truyền thống, thậm chí có thái độ e ngại với các hình thức mai táng mới như hỏa táng hoặc táng sinh học. Điều này tạo ra rào cản trong việc triển khai mô hình nghĩa trang xanh trên thực tế. Do đó, các cơ quan chức năng cần đẩy mạnh truyền thông, phổ biến rộng rãi thông tin về lợi ích của nghĩa trang xanh đối với môi trường, sức khỏe cộng đồng và mỹ quan đô thị. Các hoạt động giáo dục này nên được thực hiện thông qua truyền hình, mạng xã hội, hội thảo cộng đồng và lồng ghép vào chương trình học ở các cấp phổ thông nhằm tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành vi trong dài hạn.

- Thứ năm, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác quy hoạch, xây dựng và vận

hành nghĩa trang xanh. Bên cạnh đó, các địa phương cần tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ phụ trách công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý nghĩa trang theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin (GIS, mô hình số) để quản lý dữ liệu và giám sát hoạt động vận hành một cách minh bạch, hiệu quả.

5. Kết luận

Trong bối cảnh đô thị hóa diễn ra nhanh chóng, với mật độ dân cư tập trung cao tại các thành phố lớn, nhu cầu về không gian an táng và nơi yên nghỉ vĩnh hằng ngày càng gia tăng. Mô hình nghĩa trang xanh - sinh thái, thân thiện với môi trường được xem là một giải pháp hiệu quả nhằm giải quyết bài toán quỹ đất hạn chế và giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Mô hình này phù hợp với xu hướng phát triển đô thị văn minh, bền vững và mang đậm tính nhân văn.

Bài báo này nhằm đóng góp vào hệ thống lý luận và thực tiễn trong công tác quản lý phát triển mô hình nghĩa trang xanh tại Việt Nam, với định hướng vừa đảm bảo các yếu tố văn hóa - xã hội, tập quán địa phương, vừa tích hợp hài hòa trong hệ thống không gian xanh đô thị. Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần hỗ trợ quá trình quy hoạch, quản lý đầu tư phát triển và cải tạo hạ tầng nghĩa trang một cách đồng bộ, có hệ thống, theo hướng chuyển đổi xanh - vì mục tiêu xây dựng đô thị phát triển bền vững.

Ngày nhận bài: 02/3/2025

Ngày gửi phản biện: 02/03/2025

Ngày duyệt đăng: 04/4/2025

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- [1] Bộ Xây dựng (2023). *Đô thị Việt Nam - Thực trạng và định hướng chính sách*: <https://moc.gov.vn/tin-tuc/74016>
- [2] Tòa đàm về phát triển đô thị bền vững <https://tonghoixaydung.vn/nghia-trang-xanh-an-tang-xanh-huong-den-phat-trien-do-thi-ben-vung.html?utm>
- [3] Hiệp hội Nghĩa trang Xanh (Green Burial Council - GBC) <https://www.greenburialcouncil.org/>
- [4] Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên & Nghĩa trang Xanh (Conservation Burial Alliance - CBA) <https://www.conservationburialalliance.org/>
- [5] "Grave Matters: A Journey Through the Modern Funeral Industry to a Natural Way of Burial" - Tác giả Mark Harris
- [6] <https://de.wikipedia.org/wiki/Bestattungswald?utm>
- [7] Greenhaven Woodland Burial Ground. (n.d.). About us. Retrieved May 4, 2025 https://en.wikipedia.org/wiki/Greenhaven_Woodland_Burial_Ground
- [8] <https://www.legco.gov.hk/research-publications/english/essentials-2021ise05-promotion-of-green-burial-in-taiwan.htm?utm>
- [9] Bảng 1.3 Phụ lục 1 Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng
- [10] Bộ Xây dựng (2021). *Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia về nghĩa trang và hỏa táng*.
- [11] Nguyễn Việt Hùng, Phan Thị Hồng Hà (2021). *Hướng tới phát triển nghĩa trang đô thị bền vững. Tạp chí Môi trường và Phát triển bền vững*.
- [12] Đỗ Đức Duy (2020). *Một số vấn đề về quy hoạch và quản lý nghĩa trang trong đô thị Việt Nam. Tạp chí Quy hoạch Đô thị*
- [13] Bộ Chính trị (2022). *Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- [14] Thủ tướng Chính phủ (2021). *Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 về phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*.
- [15] Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 về kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030*.
- [16] Bộ Xây dựng (2021). *QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng*.
- [17] Bộ Xây dựng (2023). *QCVN 07-10:2023/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình nghĩa trang*.
- [18] Chính phủ (2016). *Nghị định 23/2016/NĐ-CP về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng*; Bộ Xây dựng (2020). *Văn bản hợp nhất 11/VBHN-BXD*.